

Số: 2279/TB-ĐHBK-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2026

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
CHƯƠNG TRÌNH DẠY VÀ HỌC BẰNG TIẾNG ANH
NĂM 2026 – ĐỢT THÁNG 10**

Căn cứ QĐ số 113/QĐ-ĐHQG ngày 04/02/2021 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành "Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ" và quyết định số 21/QĐ-ĐHQG ngày 06/01/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế tuyển sinh số 113/QĐ-ĐHQG;

Căn cứ QĐ số 2841/QĐ-ĐHBK ngày 01/06/2026 của Trường Đại học Bách khoa – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về việc phê duyệt Đề án dạy và học bằng Tiếng Anh trình độ tiến sĩ cho 27 ngành;

Căn cứ Đề án tuyển sinh sau đại học năm 2026 của Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-HCM;

Trường ĐHBK xin trân trọng thông báo kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2026- đợt tháng 10 như sau:

1. Điều kiện tuyển sinh

1.1. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

1.2. Điều kiện văn bằng

– Người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ thạc sĩ, người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10) ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ tương đương trở lên phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ.

– Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

– Có năng lực ngoại ngữ được trình bày ở Phụ lục 1.

1.3. Bài luận về hướng nghiên cứu

Trình bày về hướng nghiên cứu hoặc chủ đề nghiên cứu: tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan; lý do tại sao chọn hướng nghiên cứu; mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả nghiên cứu.

cứu dự kiến; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của người dự tuyển trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu.

Bài luận được trình bày tối đa 10 trang trên khổ A4.

1.4. Cán bộ hướng dẫn

- Được giảng viên của Trường ĐHBK đồng ý hướng dẫn chính.
- Người hướng dẫn độc lập có chức danh phó giáo sư trở lên hay học vị tiến sĩ khoa học hoặc hai nhà khoa học có học vị tiến sĩ đồng hướng dẫn.
- Tại cùng một thời điểm, người có chức danh giáo sư được hướng dẫn độc lập tối đa 07 nghiên cứu sinh, người có chức danh phó giáo sư/ tiến sĩ khoa học được hướng dẫn độc lập tối đa 05 nghiên cứu sinh, người có bằng tiến sĩ được hướng dẫn độc lập tối đa 03 nghiên cứu sinh. Trường hợp đồng hướng dẫn 01 nghiên cứu sinh được tính quy đổi tương đương hướng dẫn độc lập 0,5 nghiên cứu sinh.

Tiêu chuẩn của người hướng dẫn nghiên cứu sinh theo quyết định số 1688/QĐ-ĐHQG ngày 18/12/2022 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ.

2. Hồ sơ dự tuyển, thời gian xét tuyển

2.1. Thời hạn đăng ký: từ ngày 01 đến 30/10/2026

2.2. Hồ sơ dự tuyển:

- Ứng viên đăng ký tại Cổng tuyển sinh của Trường:
https://mybk.hcmut.edu.vn/tuyensinh_old/login
- Danh mục hồ sơ dự tuyển:
 - + Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ.
 - + Văn bằng tốt nghiệp đại học, Bảng điểm đại học/ Phụ lục văn bằng.
 - + Văn bằng tốt nghiệp thạc sĩ, Bảng điểm cao học/ Phụ lục văn bằng.

Nếu văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài phải có bản dịch thuật sang tiếng Việt và có giấy chứng nhận của “Cục quản lý chất lượng”.

 - + Bảng điểm các môn học bổ túc kiến thức (nếu có).
 - + Phiếu đăng ký dự tuyển (in từ hệ thống), Lý lịch cá nhân (có xác nhận của địa phương/cơ quan công tác/phòng công chứng), Phiếu khám sức khỏe;
 - + Bài luận về hướng nghiên cứu (có chữ ký xác nhận của người hướng dẫn).
 - + Minh chứng công trình, bài báo khoa học liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu;
 - + Giấy cam kết thực hiện quy định học tập – nghiên cứu của NCS;
 - + 02 Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của 02 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động

chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.

- + Giấy chấp thuận đào tạo NCS của cán bộ dự kiến hướng dẫn NCS (theo mẫu)
- Nơi nhận hồ sơ: ứng viên tải toàn bộ hồ sơ đăng ký lên hệ thống hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Kiosk OISP, Khu B2, Trường Đại học Bách khoa, 268 Lý Thường Kiệt, phường Diên Hồng, thành phố Hồ Chí Minh..

3. Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ

3.1. Chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo tiến sĩ có khối lượng học tập tối thiểu 90 tín chỉ đối với nghiên cứu sinh có bằng tốt nghiệp thạc sĩ (3 năm) và tối thiểu 120 tín chỉ đối với nghiên cứu sinh có bằng tốt nghiệp đại học (4 năm).

3.2. Học phí: Nghiên cứu sinh sẽ đóng học phí theo học kỳ, mức thu ưu đãi năm học 2026-2027 là 31.500.000 VNĐ/HK (Ba mươi một triệu năm trăm ngàn đồng chẵn).

4. Quy định khác

Văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận ngoại ngữ được công nhận đạt chuẩn đầu vào trình độ tiến sĩ được trình bày ở Phụ lục 1.

Danh mục ngành đào tạo trình độ tiến sĩ được trình bày tại Phụ lục 2.

Tiêu chí đánh giá xét tuyển trình độ tiến sĩ được trình bày tại Phụ lục 3.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Thông tin trên Web;
- Lưu: VT, ĐT, VPĐTQT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thiên Phúc

PHỤ LỤC 1

(Kèm thông báo số: 2279/TB-ĐHBK-ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2026)

Thí sinh phải đáp ứng năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ còn thời hạn 02 năm đến thời điểm tuyển sinh như sau:

- IELTS tối thiểu 5.5.
- TOEFL iBT tối thiểu 72.
- TOEIC: Nghe 400 - Đọc 385 - Nói 160 - Viết 150.
- PTE (Academic) ≥ 45
- Chứng chỉ tiếng Anh Oxford Test of English (OTE): Bậc 4 (111–140)
- Chứng chỉ LANGUAGECERT International ESOL: Bậc 4: B2 – Communicator
- Chứng chỉ LANGUAGECERT Academic: Bậc 4 (60 – 74)
- Bằng tốt nghiệp trình độ Đại học trở lên ngành ngôn ngữ Anh.
- Bằng tốt nghiệp trình độ Đại học trở lên mà chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận.
- Bằng tốt nghiệp trình độ Đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ giảng dạy toàn thời gian là tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

Phụ lục 2. DANH MỤC NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM 2026
CHƯƠNG TRÌNH DẠY VÀ HỌC BẰNG TIẾNG ANH

(Kèm thông báo số: 2279 /TB-ĐHBK-ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2026)

TT	Mã số	Tên ngành	Khoa quản lý ngành	Chỉ tiêu
1.	9340101	Quản trị Kinh doanh	Quản lý công nghiệp	1
2.	9420201	Công nghệ Sinh học	Kỹ thuật hóa học	1
3.	9440214	Bản đồ, Viễn thám và Hệ thống thông tin địa lý	Kỹ thuật xây dựng	1
4.	9460112	Toán Ứng dụng	Khoa học ứng dụng	1
5.	9480101	Khoa học Máy tính	Khoa học & Kỹ thuật máy tính	1
6.	9520101	Cơ Kỹ thuật	Khoa học ứng dụng	1
7.	9520103	Kỹ thuật Cơ khí	Cơ khí	1
8.	9520115	Kỹ thuật Nhiệt	Cơ khí	1
9.	9520114	Kỹ thuật Cơ điện tử	Cơ khí	1
10.	9520116	Kỹ thuật Cơ khí động lực	Kỹ thuật giao thông	1
11.	9520118	Kỹ thuật Hệ thống Công nghiệp	Quản lý công nghiệp	1
12.	9520201	Kỹ thuật Điện	Điện – Điện tử	1
13.	9520202	Thiết kế vi mạch	Điện – Điện tử	1
14.	9520203	Kỹ thuật Điện tử	Điện – Điện tử	1
15.	9520208	Kỹ thuật Viễn thông	Điện – Điện tử	1
16.	9520216	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	Điện – Điện tử	1
17.	9520301	Kỹ thuật Hóa học	Kỹ thuật hóa học	1
18.	9520309	Kỹ thuật Vật liệu	Công nghệ vật liệu	1
19.	9520320	Kỹ thuật Môi trường	Môi trường và Tài nguyên	1
20.	9520401	Vật lý kỹ thuật	Khoa học ứng dụng	1
21.	9520501	Kỹ thuật Địa chất	Kỹ thuật Địa chất – Dầu khí	1
22.	9520604	Kỹ thuật Dầu khí	Kỹ thuật Địa chất – Dầu khí	1
23.	9540101	Công nghệ Thực phẩm	Kỹ thuật hóa học	1
24.	9540204	Công nghệ Dệt, may	Cơ khí	1
25.	9580201	Kỹ thuật Xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	1

TT	Mã số	Tên ngành	Khoa quản lý ngành	Chỉ tiêu
26.	9580205	Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao thông	Kỹ thuật xây dựng	1
27.	9580211	Địa Kỹ thuật Xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	1
28.	9580212	Kỹ thuật Tài nguyên nước	Kỹ thuật xây dựng	1
29.	9580302	Quản lý Xây dựng	Kỹ thuật xây dựng	1
30.	9850101	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Môi trường và Tài nguyên	1
TỔNG				30

Tổng cộng có 30 ngành đào tạo trình độ tiến sĩ./ 

Phụ lục 3. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XÉT TUYỂN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

(Kèm thông báo số: 2279 /TB-ĐHBK-ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2026)

Tiểu ban chuyên môn xét tuyển trình độ tiến sĩ gồm 02 bước:

1. Tiểu ban chuyên môn xét sơ tuyển hồ sơ dự tuyển, kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ; trình độ ngoại ngữ; thành tích, công trình nghiên cứu khoa học đã có của thí sinh; kinh nghiệm hoạt động chuyên môn; chất lượng bài luận về vấn đề nghiên cứu;
2. Các thành viên Tiểu ban chuyên môn phỏng vấn trực tiếp thí sinh để đánh giá người dự tuyển về tư chất cần có của một nghiên cứu sinh; ý nghĩa khoa học, thực tiễn và tính khả thi của bài luận nghiên cứu, về ý kiến nhận xét đánh giá của hai thư giới thiệu, vấn đề dự định nghiên cứu của người dự tuyển có phù hợp với ngành đào tạo, ...

Điểm được đánh giá trên thang điểm 10 gồm những tiêu chí sau:

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ	1.0	
2	Khả năng ngoại ngữ	0.5	
3	Thành tích nghiên cứu khoa học, kinh nghiệm chuyên môn	2.0	
4	Nhận xét về năng lực chuyên môn của các nhà khoa học	0.5	
5	Các tố chất cần có của nghiên cứu sinh (Kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiên cứu, khả năng sáng tạo, kỹ năng phân tích vấn đề, tiềm năng đối với sự tiến bộ nghề nghiệp, ...)	2.0	
6	Bài luận về hướng nghiên cứu	4.0	
	6a. Nhận xét về nội dung bài luận (thực tiễn và tính khả thi của bài luận, vấn đề dự định nghiên cứu có phù hợp với ngành đào tạo, nhận xét đánh giá của thư giới thiệu, ...)	2	
	6b. Trình độ chuyên môn của thí sinh thể hiện qua trình bày bài luận, trả lời câu hỏi về đề cương và câu hỏi kiểm tra kiến thức ngành	2	
7	Tổng điểm đánh giá (thang điểm 10)		